

ĐỐI TÁC AN NINH THỊNH VƯỢNG BẮC MỸ

Đặng Thị Hà

Viện Nghiên cứu Châu Mỹ

Nếu ngày 7/12/1941 không quân và hải quân Nhật đồng loạt tấn công Hạm đội Thái Bình Dương của Mỹ ở Trân Châu Cảng (Pearl Harbour) nhấn chìm hàng trăm tàu chiến và các phương tiện chiến tranh hiện đại cùng khoảng 3 ngàn lính thuỷ đánh bộ, thuỷ quân lục chiến tinh nhuệ Mỹ dưới đây đại dương vùng này, gây cú sốc mạnh chưa từng có cho giới quân sự, chính quyền và nhân dân Mỹ, thì 60 năm sau, ngày 11/9/2001 chỉ trong vòng 1 tiếng 25 phút (7 giờ 45 - 10 giờ 10) ba trong bốn máy bay Mỹ bị bọn khủng bố dùng làm phương tiện húc đổ toà tháp đôi - trụ sở Trung tâm Thương mại thế giới ở New York và phá huỷ một phần Lầu Năm góc, trụ sở Bộ Quốc phòng Mỹ ở Washington gây cho Mỹ cú sốc mạnh thứ hai, làm chấn động toàn cầu với số người bị thiệt mạng gấp đôi số người thiệt mạng ở trận Trân Châu Cảng.

Sự thật là sau hai tuần lễ tìm kiếm chỉ cứu được thêm 6 người may mắn sống sót trên các đồng đồ nát. Số người bị thiệt mạng ước tính là trên 6.400 người của 63 quốc gia, trong đó, có 300 cảnh sát và lính cứu hoả Mỹ đang làm nhiệm vụ ở trung tâm này, 180 quân nhân ở Lầu Năm góc, 266 hành khách cùng 4 phi hành đoàn và bọn khủng bố trên 4 máy bay định mệnh này.

Thiệt hại về kinh tế trong vụ này khó có thể xác định được, trừ ngành hàng không và ngành bảo hiểm, vì hai toà nhà bị xoá sổ này là hai công trình

kiến trúc biểu trưng cho sự giàu có, cho sức mạnh kinh tế của nền văn minh công nghiệp Mỹ, giờ đây chỉ còn là di sản văn hoá - lịch sử trên giấy tờ, trong dĩ vãng của trên 200 năm tồn tại và phát triển nước Mỹ kể từ ngày bản Tuyên ngôn nhân quyền Mỹ ra đời (4/7/1789).

Về mặt chính trị, vụ khủng bố ngày 11/9/2001 đã giáng một đòn chí mạng vào uy danh lực lượng quân sự bất khả chiến bại và vào lực lượng an ninh bất khả xâm phạm của Mỹ, nhưng lại bị tấn công ngay vào các trung tâm kinh tế, chính trị Mỹ, làm các nhà đầu tư trên thế giới không tin vào sự an ninh của nền kinh tế Mỹ, khiến sau vụ khủng bố này, nhiều nhà đầu tư tiềm năng rút vốn khỏi thị trường chứng khoán Mỹ để đầu tư vào các thị trường chứng khoán khác, có khả năng an toàn hơn ở Mỹ hay mua vàng làm của để dành, bảo toàn vốn. Do vậy, vốn đầu tư vào thị trường chứng khoán Mỹ không còn rầm rộ như xưa.

Để ngăn chặn tình trạng này và để chấn hưng thị trường vốn NAFTA, ngày 30/11/2004, Mỹ và Canada họp bàn cách đối phó với tình trạng trên và ra tuyên bố chung cùng đồng tâm thành lập đối tác mới ở Bắc Mỹ (New Partnership of North America). Đây được coi là sự kế thừa tiền lệ hợp tác song phương giữa Mỹ và Canada trước khi NAFTA ra đời.

Ở đối tác mới này, nếu không có Mexico tham gia thì khó có thể ngăn cản được hàng hoá châu Á và EU xâm nhập vào thị trường nước này rồi lan

toà ngầm sang thị trường NAFTA cạnh tranh với hàng hoá Mỹ và Canada. Để đối phó với tình trạng này, bảo vệ trọn vẹn thị trường Bắc Mỹ, hội nghị cấp cao ba nước đã được nhóm họp ở bang Texas (Mỹ) ngày 23/3/2005 và ra tuyên bố thành lập Đối tác an ninh, thịnh vượng Bắc Mỹ (Security and Prosperity of North America - SPP). Còn nội dung và nguyên tắc hoạt động của SPP giao cho hội nghị cấp chuyên viên ba nước soạn thảo rồi đệ trình Hội nghị thượng đỉnh ba nước xét duyệt sau. Tuyên bố chung nhấn mạnh: *Chúng tôi đảm bảo Bắc Mỹ vẫn là khu vực kinh tế phát triển năng động nhất thế giới, vẫn là ngôi nhà an toàn cho các dân tộc chúng ta* (xem RLA News ngày 16/5/2005). Ký tuyên bố chung phía Mỹ là Tổng thống G. Bush, Mexico - Tổng thống V. Fox, Canada - Thủ tướng Paul Martin.

Hội nghị cấp chuyên viên được nhóm họp ở Ottawa ngày 27/6/2005. Kết quả Hội nghị này được Trợ lý Ngoại trưởng Mỹ phụ trách các vấn đề Tây bán cầu - Thomas Shannon công bố ngày 17/6/2005 cho biết. SPP tạo cơ sở để Mỹ, Canada và Mexico liên minh hợp tác trong nhiều lĩnh vực từ y tế, môi trường đến khả năng cạnh tranh của hàng hoá, dịch vụ, khả năng an toàn biên giới các nước Bắc Mỹ, tạo điều kiện thuận lợi cho nhân dân qua lại và hàng hoá giao lưu hợp pháp giữa các nước trong khối SPP. Thomas Shannon cho rằng, SPP thực chất là liên doanh, hợp tác ba nước độc lập có chủ quyền cùng hành động để nâng cao chất lượng cuộc sống, củng cố an ninh xã hội và nền kinh tế của Bắc Mỹ.

Đối tác an ninh, thịnh vượng Bắc Mỹ (SPP) là liên minh hợp tác tay đôi và tay ba, được thiết lập trên ba nguyên tắc cơ bản sau đây:

- An toàn tối đa cho các nền kinh tế Bắc Mỹ.

- Tăng cường các biện pháp an ninh nội bộ khối.

- Duy trì kinh tế cả khối phát triển ổn định, bền vững trong môi trường cạnh tranh giữa các khu vực và các nền kinh tế ngày càng gia tăng trên quy mô toàn cầu.

Do vậy, SPP được coi là hình thức liên minh hợp tác mới về nội dung, cao hơn về chất so với NAFTA, tạo ra vành đai an toàn mọi mặt cho cả khu vực Bắc Mỹ, nâng cao được mức độ tác động qua lại giữa ba nước nhờ hình thành thống nhất thị trường lao động, vật tư, hàng hoá dịch vụ trong khối.

SPP được coi là quan điểm mới về mậu dịch tự do và an toàn (FAST) do Sở Hải quan Canada và Sở Thuế vụ, Bảo vệ biên cương Mỹ đề xuất. Thực chất của quan điểm này là mọi hàng hoá, người xuất nhập hàng hoá qua biên giới, kể cả lái xe qua lại biên giới đều phải làm đơn xin phép quá cảnh. Người được cấp giấy phép quá cảnh phải là công dân bản xứ hay kiều dân đã sống ổn định ở nước muốn xuất cảnh. Làm như vậy là để bảo đảm an ninh kinh tế - xã hội của nước nhập cảnh. Có lẽ vì vậy mà diễn đàn Tây bán cầu ở Monterre (Mexico) trung tuần tháng 5/2005 cho rằng, thực chất của SPP là nhằm mục tiêu kinh tế, chống lại hàng hoá, vốn đầu tư khu vực Châu Á và EU xâm nhập ngày càng nhiều vào các nước Bắc Mỹ. Do vậy những người tham gia diễn đàn đồng thuận rằng, khi nào hàng hoá và dịch vụ các nước Bắc Mỹ không còn bị cạnh tranh nhiều trên thị trường thế giới, thì SPP không còn chức năng tồn tại, tự giải thể.

Sau khi hoàn tất dự thảo thành lập SPP nhóm chuyên viên trình hội nghị thượng đỉnh ba nước xét duyệt dự

thảo này. Ngày 31/3/2006 tại Mexico, thoả thuận thành lập SPP được các nguyên thủ quốc gia ba nước chính thức ký kết - phía Mỹ là Tổng thống G. Bush; Mexico - Tổng thống V. Fox; Canada - là Thủ tướng S. Harper.

Thoả thuận này đặt nền móng cho loại hình nhất thể hoá mới, cho việc xây dựng rào cản có hiệu quả chống lại hàng hoá, dịch vụ và tình trạng di dân lao động bất hợp pháp qua biên giới các nước, có thể gây nguy hiểm đến an ninh kinh tế, trật tự xã hội và an ninh quốc phòng của khu vực Bắc Mỹ. Ba hội nghị thượng đỉnh Bắc Mỹ tiếp theo (ngày 21/1/2007 ở Ottawa; ngày 21-22/7/2007 ở Montebello; ngày 21-22/4/2008 ở New Orlean) đều có những nét chung như sau:

- Trước khi diễn ra hội nghị đều có thông tin báo trước, nhưng thông thường khi tiến hành hội nghị lại không có mặt các nhà báo, vì vậy hầu như không có thông tin gì về nội dung đàm phán. Do thiếu thông tin nên phát sinh đồn đại, dư luận cho rằng hội nghị dự kiến thành lập đồng tiền chung Bắc Mỹ kiểu như đồng Euro.

- Các văn kiện hội nghị thượng đỉnh đều do các bộ phận sau đây soạn thảo: Nhóm chuyên viên - hàm bộ trưởng phụ trách vấn đề an ninh, thịnh vượng quốc gia mỗi nước; Hội đồng quan hệ đối ngoại Mỹ (Hội đồng này được coi là trung tâm đầu não mạnh nhất Mỹ do gia đình Rockefeller và gia đình Morgan phối hợp thành lập năm 1921); Hội đồng giám đốc điều hành Canada đại diện cho 150 công ty hàng đầu Canada; Hội đồng các vấn đề quốc tế Mexico. Ngoài ra, mỗi nước còn có "Nhóm công tác" gồm các chuyên gia hàng đầu mỗi lĩnh vực được uỷ quyền làm nhiệm vụ phối hợp giải quyết những vấn đề chưa được đồng thuận ở cấp thượng đỉnh.

SPP được phát triển theo ý tưởng tiến hoá của các nhà thiết kế SPP, cho phép thay đổi và tổ chức lại kết cấu hạ tầng của ba nước thành viên, không làm kết cấu này bị xâm hại. Do việc làm của các quan chức và các nhà doanh nghiệp bị bung bít không công khai, khiến công chúng phát sinh hoài nghi có vấn đề gì đó chưa ổn, nên SPP đã tồn tại được khá lâu mà vẫn chưa đệ trình Quốc hội các nước xem xét, phê chuẩn nội dung tồn tại và phát triển của SPP.

- Ở tất cả các hội nghị thượng đỉnh, lúc đầu đều đàm phán tay đôi, sau mới đàm phán tay ba. Nhưng quan hệ tay ba trong đàm phán trước hết và chủ yếu đều bắt đầu từ việc giải quyết tay đôi, sau đó mới tay ba các vấn đề cần giải quyết.

Các quan hệ tay ba trong SPP bắt đầu phát sinh trực tiếp vào cuối năm 2007 vì mục tiêu ổn định để phát triển kinh tế bền vững của ba nước bị phá vỡ trước hết ở Mỹ, nền kinh tế hàng đầu trong SPP. Vào mùa Hè năm 2007, ở Mỹ nổ ra khủng hoảng thị trường tín dụng thế chấp, các quỹ tín dụng thế chấp không thu hồi được nợ, khiến công ty tài trợ địa ốc lớn nhất Mỹ - Công ty Countryside Financial - bên bờ phá sản, tháng 1/2008 phải bán cho Bank of America với giá trị 4 tỷ USD, chỉ bằng 31% giá trị sổ sách kế toán lúc thịnh vượng. Tháng 2/2008 tập đoàn môi giới chứng khoán Bear Stearns phải bán cho JP Morgan Chase (cả trụ sở tập đoàn này) với giá rẻ như bèo - 240 triệu USD, chỉ còn 2 USD/cổ phiếu so với 170 USD/cổ phiếu trước mùa Hè năm 2007. Nạn nhân tiếp theo là hai ngân hàng tư nhân cho vay thế chấp - Fannie Mac và Freddie Mac - bị mất khả năng chi trả, nhà nước phải dành 200 tỷ USD để cứu trợ v.v...

Do vậy, cả Mexico và Canada cuối năm 2007 đã cảm thấy nền kinh tế nước mình khó có thể tránh được ảnh hưởng xấu của suy thoái kinh tế Mỹ, sang năm 2008 thì hai nền kinh tế này thực sự chịu tác động xấu của nền kinh tế Mỹ. Trước tình hình này, ngày 28/2/2008 các bộ trưởng phụ trách vấn đề phát triển SPP nhóm họp ở California quyết định triệu tập Hội nghị thượng đỉnh các nước thành viên SPP vào ngày 21-22/4/2008 ở New Orland. Hội nghị khẳng định, SPP cho phép NAFTA đạt được thành tựu bổ sung, làm tăng doanh số buôn bán trong nội khối từ năm 1994 đến năm 2008 - ước đạt 1.000 tỷ USD, cung cấp cho người tiêu dùng các nước thành viên ngày càng nhiều đủ loại hàng hoá và dịch vụ chất lượng cao hơn, rẻ tiền hơn, khuyến khích các công ty doanh nghiệp tăng cường đầu tư vào Bắc Mỹ, tạo ra hàng triệu việc làm mới cho cả ba nước. Thành tựu nổi bật nhất của SPP, theo các lãnh đạo của liên kết Bắc Mỹ, là đã tìm được cơ chế duy trì khả năng cạnh tranh nổi trội của các nước Bắc Mỹ trong điều kiện cạnh tranh toàn cầu ngày càng phức tạp hơn, biến động nhanh hơn. Còn các nhà bình luận kinh tế khu vực Bắc Mỹ cho rằng, chỉ mới tồn tại khoảng thời gian tương đối ngắn (2006-2008) nhưng SPP đã làm được một việc cảm nhận được, rõ nét hơn so với NAFTA. Đó là:

- Nếu NAFTA có khả năng thu hút, lôi cuốn được Áo, New Zealand, thậm chí cả Chile về phía mình, thì SPP chỉ hoạt động nội bộ Bắc Mỹ (mặc dù về mặt lý luận cũng có khả năng thu hút được một số nước Mỹ Latinh, trong đó, có Colombia về phía mình, nhưng chỉ trên cơ sở đàm phán song phương);

- SPP xác lập ranh giới rõ ràng giữa hàng hoá, dịch vụ và người quá cảnh

qua biên giới nhằm ngăn ngừa khả năng đất nước bị đe dọa ở bên trong lẫn từ bên ngoài, ngăn ngừa khả năng nền kinh tế tài chính và văn hoá bị xâm hại do nạn di cư bất hợp pháp từ khu vực Mỹ Latinh vào Bắc Mỹ, nhằm bảo đảm an ninh lương thực, môi trường và chất lượng cuộc sống của dân Bắc Mỹ;

- SPP củng cố những nguyên lý cơ bản của tự do hoá trên thị trường vốn Bắc Mỹ, coi đây là những cơ sở pháp lý ưu việt nhiều hơn so với các nguyên tắc và chuẩn mực pháp lý của WTO, cho phép sử dụng hiệu quả hơn các nguồn nhân lực, vật lực và tài lực của khu vực Bắc Mỹ, tạo ra vành đai an toàn đa phương, đa cấp cho an ninh kinh tế, xã hội và quốc phòng của Bắc Mỹ;

- SPP chịu trách nhiệm giải quyết xử lý các vấn đề an ninh khu vực Bắc Mỹ, và cả những vấn đề làm thay đổi khí hậu toàn cầu, khuyến khích sử dụng các nguồn năng lượng sạch thân thiện với môi trường, tổ chức sản xuất hàng hoá thực phẩm an toàn sinh học, cải thiện chất lượng cuộc sống của dân Bắc Mỹ nói riêng và của toàn thế giới nói chung.

Đó là đại cương về nguyên nhân ra đời, chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực hoạt động và hệ quả tồn tại của SPP trong thời gian qua ở Bắc Mỹ ■

Tài liệu tham khảo:

1. Diễn văn của Tổng thống Bush sau một năm sự kiện 11/9. Tạp chí Châu Mỹ Ngày nay, số 09/2002.
2. Thế giới sau một năm sự kiện 11/9. Tạp chí Mỹ Latinh, số 09/2002.
3. Sự kiện 11/9 và ảnh hưởng của nó. Tạp chí Châu Mỹ Ngày nay, số 03/2002
4. Sáp nhập quần đảo Hawaii vào Mỹ. Tạp chí Châu Mỹ Ngày nay, số 11/2007
5. Giai đoạn mới quan hệ đối tác Bắc Mỹ. Tạp chí Mỹ Latinh, số 3/2009.
6. Vụ khủng bố kinh hoàng ở Mỹ 11/9/2001. Tạp chí Châu Mỹ, số 8 và 10/2001.